

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 58 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định “Chính sách hỗ trợ
sản xuất, kinh doanh muối sạch, tại vùng muối Sa Huỳnh,
tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017-2020”**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số: 24.07
	Ngày: 13/3/17
	Chuyên:

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xin trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Dự thảo Nghị quyết quy định “Chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh muối sạch, tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020” như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Nghề làm muối ở Sa Huỳnh có truyền thống lâu đời (từ thế kỷ 19) nên người dân gắn bó, có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất muối truyền thống, tuy nhiên chất lượng nguồn lao động còn nhiều mặt hạn chế (trình độ lao động, khả năng áp dụng công nghệ mới,...) nên chưa đáp ứng với yêu cầu sản xuất muối sạch, đảm bảo an toàn thực phẩm để cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh theo xu thế phát triển của xã hội. Hiện nay, đa phần các hộ diêm dân sản xuất muối bằng phương pháp phơi nước phân tán truyền thống kết tinh trên nền đất, thời gian kết tinh ngắn, chất lượng muối không cao. Bên cạnh đó, một số hộ diêm dân đã bỏ vốn đầu tư sản xuất muối bằng vật liệu mới hấp thụ nhiệt trên nền lát bạt và nền xi măng nhằm tăng năng suất và chất lượng muối.

Trong những năm gần đây, số lao động trong nghề muối có xu hướng giảm dần, nguyên nhân chủ yếu là thu nhập từ nghề làm muối bấp bênh, giá bán muối thấp, thị trường tiêu thụ không ổn định, đời sống diêm dân gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, một số hộ diêm dân không còn gắn bó với nghề muối nên đã chuyển sang làm các ngành nghề khác, diện tích muối bị bỏ hoang 20 ha (chiếm 17,24% tổng diện tích sản xuất muối).

Mặc dù Nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh muối như: hỗ trợ hoạt động cho Hợp tác xã; hỗ trợ lương thực do thiên tai gây ra; hỗ trợ thuê đất xây dựng kho bảo quản, nhà xưởng sơ chế, chế biến; hỗ trợ mua sắm thiết bị sản xuất, kho bảo quản; thiết bị sơ chế, công nghệ chế biến mới; hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại; vay tín dụng. Tuy nhiên, do tính đặc thù của vùng muối Sa Huỳnh, các chính sách trên chưa thật sự thúc đẩy phát triển sản xuất của vùng muối này.

Xuất phát từ thực trạng nêu trên, việc xây dựng “Chính sách hỗ trợ sản

xuất, kinh doanh muối sạch, tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020” là cần thiết, nhằm phát huy những lợi thế hiện có, khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất kỹ thuật, tận dụng mọi nguồn lực để đầu tư phát triển sản xuất muối sạch đảm bảo an toàn thực phẩm., nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người lao động nghề muối; góp phần thực hiện thắng lợi Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015 - 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Mục đích

Xây dựng vùng muối Sa Huỳnh có năng suất, chất lượng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; gắn sản xuất với chế biến tiêu thụ sản phẩm và bảo vệ môi trường sinh thái, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho diêm dân, đảm bảo phát triển sản xuất bền vững, ổn định; các nội dung của chính sách phải phù hợp với quy hoạch được phê duyệt.

2. Quan điểm chỉ đạo

Ban hành cơ chế chính sách đảm bảo khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế tại vùng muối Sa Huỳnh; người sản xuất, kinh doanh muối tiếp cận được nguồn kinh phí hỗ trợ thuận lợi nhất; chính sách được áp dụng và mang lại hiệu quả toàn diện cho diêm dân của vùng làm muối Sa Huỳnh và các cơ sở sản xuất, kinh doanh muối trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, góp phần nâng cao chất lượng và thương hiệu muối Sa Huỳnh.

III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Ủy ban nhân dân tỉnh phân công Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo.

- Tổ chức lấy ý kiến Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội xã Phổ Thạnh, diêm dân Sa Huỳnh và cơ sở sản xuất, kinh doanh muối.

- Đăng công thông tin điện tử của tỉnh.

- Gửi lấy ý kiến của cơ quan Trung ương, các sở, ngành và địa phương có liên quan.

- Tổng hợp ý kiến góp ý của cơ quan Trung ương, các sở, ngành và địa phương có liên quan.

- Tổng hợp, gửi Sở Tư pháp thẩm định.

- Tiếp thu, giải trình ý kiến của Sở Tư pháp và chỉnh sửa dự thảo.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

IV. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm có 04 Điều, được xây dựng dựa theo Mẫu số 16 - Phụ lục I, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

V. Nội dung cơ bản

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung, mức hỗ trợ, đối tượng, điều kiện và nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh muối sạch, tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020.

b) Những nội dung hỗ trợ có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh muối đã được ban hành không quy định trong Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

a) Diêm dân, hộ diêm dân sản xuất muối sạch thuộc vùng muối Sa Huỳnh.

b) Cơ sở thu mua tiêu thụ, sơ chế, chế biến muối sạch (*gọi chung là cơ sở sản xuất, kinh doanh muối*).

c) Hợp tác xã (*quản lý sản xuất muối*).

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định này.

3. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ lương thực cho diêm dân trong thời gian ngừng sản xuất khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”

a1) Nội dung: Hỗ trợ gạo.

a2) Mức hỗ trợ: 15 kg gạo/01 nhân khẩu/tháng (thời gian hỗ trợ tùy theo tình hình thực tế).

a3) Đối tượng được hỗ trợ: Hộ diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

a4) Điều kiện: Chấp hành thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” do cơ quan thẩm quyền thực hiện và được Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê nhân công dỡ dọn, vận chuyển đến bãi thải (*đối với những công trình đã được đầu tư nền ô kết tinh bằng bạt PE (Poly Etylen) hoặc xi măng trước đây, khi thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa”*)

b1) Nội dung: Hỗ trợ kinh phí thuê nhân công dỡ dọn, vận chuyển đến bãi thải vật liệu của nền ô kết tinh đã được đầu tư bằng bạt PE hoặc xi măng.

b2) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, trong đó:

b2.1) Không quá 10.000 đồng/m² đối với nền ô kết tinh bằng bạt PE.

b2.2) Không quá 90.000 đồng/m² đối với nền ô kết tinh bằng xi măng.

b3) Đối tượng được hỗ trợ: Diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng

muối Sa Huỳnh.

b4) Điều kiện: Chấp hành thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” do cơ quan thẩm quyền thực hiện và được Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã xác nhận; được Hội đồng thẩm định (do Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ thành lập) đánh giá xác định.

c) Hỗ trợ kinh phí cấp đổi, cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

c1) Nội dung: Hỗ trợ phí.

c2) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí.

c3) Đối tượng được hỗ trợ: Diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

c4) Điều kiện: Chấp hành thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” do cơ quan thẩm quyền thực hiện và được Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

d) Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang lại đồng ruộng muối

d1) Nội dung: Hỗ trợ một lần cho hoạt động tu bổ, sửa chữa lại đê, bờ, mặt ruộng, giúp cho diêm dân thuận lợi trong tổ chức sản xuất và vận chuyển thu hoạch sản phẩm sau khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”.

d2) Mức hỗ trợ: Không quá 10 triệu đồng/ha.

d3) Đối tượng được hỗ trợ: Hợp tác xã.

d4) Điều kiện: Có kế hoạch tổ chức thực hiện (nội dung, kinh phí và thời gian thực hiện) và được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

đ) Hỗ trợ kinh phí cho diêm dân áp dụng phương pháp sản xuất muối sạch trên nền vật liệu mới

đ1) Nội dung: Hỗ trợ mua bạt HDPE (*High Density Poly Etylen*) trên nền ô kết tinh hoặc vật liệu mới được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khuyến cáo tại thời điểm áp dụng.

đ2) Mức hỗ trợ: 80% kinh phí, không quá 65.000 đồng/m².

đ3) Đối tượng được hỗ trợ: Diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

đ4) Điều kiện: Cam kết tuân thủ đúng quy trình sản xuất muối sạch theo nội quy, quy định do Hợp tác xã đề ra; Thực hiện ký bản cam kết sản xuất muối sạch với cơ quan có thẩm quyền; các chứng từ hoá đơn theo quy định.

e) Hỗ trợ kinh phí cho cơ sở thu mua muối tồn của diêm dân

e1) Nội dung: Mua muối tồn.

e2) Mức hỗ trợ:

e2.1) Hỗ trợ tiêu thụ muối theo giá sàn thu mua gồm: Giá thành sản xuất + 30% lãi trên giá thành sản xuất

e2.1.1) Trường hợp giá thu mua thực tế của đơn vị thu mua cao hơn giá

thành sản xuất (nhưng vẫn thấp hơn giá sản thu mua): Ngân sách tỉnh thực hiện cấp bù phần chênh lệch giữa giá sản thu mua và giá thu mua thực tế của đơn vị thu mua.

e2.1.2) Trường hợp giá thu mua thực tế của đơn vị thu mua bằng hoặc thấp hơn giá thành sản xuất: Ngân sách tỉnh hỗ trợ đảm bảo 30% lãi trên giá thành sản xuất.

e2.2) Hỗ trợ chi phí vận chuyển từ ruộng muối của diêm dân về tới kho của cơ sở mua muối là 100 đồng/kg.

e3) Đối tượng được hỗ trợ: Hợp tác xã; cơ sở sản xuất, kinh doanh muối.

e4) Điều kiện: Thu mua muối của diêm dân ở đồng muối Sa Huỳnh; có kế hoạch tổ chức khi thực hiện thu mua (gồm: số lượng, thời gian và khái toán kinh phí); có hợp đồng mua bán muối, được cơ quan thẩm quyền xác nhận; có Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

5. Trình tự, hồ sơ xét duyệt hưởng chính sách hỗ trợ

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ được gửi đến Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, trong đó đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo từng nội dung chính sách hỗ trợ, đã được nêu tại Điểm a4, b4, c4, d4, đ4 và e4 của Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này.

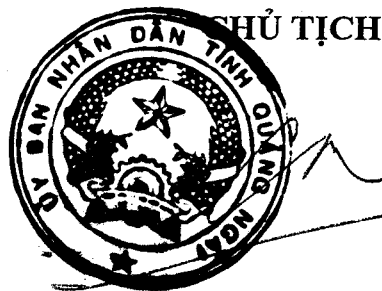
b) Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ xem xét, tổng hợp hồ sơ, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến, gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Tài liệu gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Bảng khái toán kinh phí; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (5) Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Thường trực UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và PTNT;
- VPUB; CVP, PCVP(NL), TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NNTNndt117.



Trần Ngọc Căng

Phụ lục:
BẢNG KHAI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

(Kèm theo Tờ trình số: 58 /TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

Năm	Nội dung hỗ trợ						Tổng cộng
	Hỗ trợ lương thực	Hỗ trợ kinh phí thuê nhân công	Cấp đổi, cấp mới Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	Chỉnh trang đồng muối	Mua bạt nhựa HDPE	Thu mua muối khi bị tồn	
2017	3.000	50	100	1.200	650	600	5.600
2018		-			2.000	800	2.800
2019		-			1.000	800	1.800
2020		-			1.000	800	1.800
TC:	3.000	50	100	1.200	4.650	3.000	12.000

(Bảng chữ: Mười hai tỷ đồng)

Số: /2017



Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2017

QUYẾT NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh muối sạch,
tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020**

DỰ THẢO

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng ... năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh muối sạch tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh muối sạch, tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020, với các nội dung sau

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung, mức hỗ trợ, đối tượng, điều kiện và nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh muối sạch, tại vùng muối Sa Huỳnh, tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2017 - 2020.

b) Những nội dung hỗ trợ có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh muối đã được ban hành không quy định trong Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

a) Diêm dân, hộ diêm dân sản xuất muối sạch thuộc vùng muối Sa Huỳnh.

b) Cơ sở thu mua tiêu thụ, sơ chế, chế biến muối sạch (gọi chung là cơ sở sản xuất, kinh doanh muối).

c) Hợp tác xã (quản lý sản xuất muối).

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định này.

3. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ lương thực cho diêm dân trong thời gian ngừng sản xuất khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”

a1) Nội dung: Hỗ trợ gạo.

a2) Mức hỗ trợ: 15 kg gạo/01 nhân khẩu/tháng (thời gian hỗ trợ tùy theo tình hình thực tế).

a3) Đối tượng được hỗ trợ: Hộ diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

a4) Điều kiện: Chấp hành thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” do cơ quan thẩm quyền thực hiện và được Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

b) Hỗ trợ kinh phí thuê nhân công dỡ dọn, vận chuyển đến bãi thải (*đối với những công trình đã được đầu tư nền ô kết tinh bằng bạt PE (Poly Etylen) hoặc xi măng trước đây, khi thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa”*)

b1) Nội dung: Hỗ trợ kinh phí thuê nhân công dỡ dọn, vận chuyển đến bãi thải vật liệu của nền ô kết tinh đã được đầu tư bằng bạt PE hoặc xi măng.

b2) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí, trong đó:

b2.1) Không quá 10.000 đồng/m² đối với nền ô kết tinh bằng bạt PE.

b2.2) Không quá 90.000 đồng/m² đối với nền ô kết tinh bằng xi măng.

b3) Đối tượng được hỗ trợ: Diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

b4) Điều kiện: Chấp hành thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” do cơ quan thẩm quyền thực hiện và được Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã xác nhận; được Hội đồng thẩm định (*do Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ thành lập*) đánh giá xác định.

c) Hỗ trợ kinh phí cấp đổi, cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

c1) Nội dung: Hỗ trợ phí.

c2) Mức hỗ trợ: 100% kinh phí.

c3) Đối tượng được hỗ trợ: Diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

c4) Điều kiện: Chấp hành thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” do cơ quan thẩm quyền thực hiện và được Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân xã xác nhận.

d) Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang lại đồng ruộng muối

d1) Nội dung: Hỗ trợ một lần cho hoạt động tu bổ, sửa chữa lại đê, bờ, mặt ruộng, giúp cho diêm dân thuận lợi trong tổ chức sản xuất và vận chuyển thu hoạch sản phẩm sau khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”.

d2) Mức hỗ trợ: Không quá 10 triệu đồng/ha.

d3) Đối tượng được hỗ trợ: Hợp tác xã.

d4) Điều kiện: Có kế hoạch tổ chức thực hiện (*nội dung, kinh phí và thời gian thực hiện*) và được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

đ) Hỗ trợ kinh phí cho diêm dân áp dụng phương pháp sản xuất muối sạch trên nền vật liệu mới

đ1) Nội dung: Hỗ trợ mua bạt HDPE (*Hight Density Poly Etylen*) trên nền ô kết tinh hoặc vật liệu mới được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khuyến cáo tại thời điểm áp dụng.

đ2) Mức hỗ trợ: 80% kinh phí, không quá 65.000 đồng/m².

đ3) Đối tượng được hỗ trợ: Diêm dân trực tiếp sản xuất muối tại đồng muối Sa Huỳnh.

đ4) Điều kiện: Cam kết tuân thủ đúng quy trình sản xuất muối sạch theo nội quy, quy định do Hợp tác xã đề ra; Thực hiện ký bản cam kết sản xuất muối sạch với cơ quan có thẩm quyền; Các chứng từ hoá đơn theo quy định.

e) Hỗ trợ kinh phí cho cơ sở thu mua muối tồn của diêm dân

e1) Nội dung: Mua muối tồn.

e2) Mức hỗ trợ:

e2.1) Hỗ trợ tiêu thụ muối theo giá sàn thu mua gồm: Giá thành sản xuất + 30% lãi trên giá thành sản xuất

e2.1.1) Trường hợp giá thu mua thực tế của đơn vị thu mua cao hơn giá thành sản xuất (nhưng vẫn thấp hơn giá sàn thu mua): Ngân sách tỉnh thực hiện cấp bù phần chênh lệch giữa giá sàn thu mua và giá thu mua thực tế của đơn vị thu mua.

e2.1.2) Trường hợp giá thu mua thực tế của đơn vị thu mua bằng hoặc thấp hơn giá thành sản xuất: Ngân sách tỉnh hỗ trợ đảm bảo 30% lãi trên giá thành sản xuất.

e2.2) Hỗ trợ chi phí vận chuyển từ ruộng muối của diêm dân về tới kho của cơ sở mua muối là 100 đồng/kg.

e3) Đối tượng được hỗ trợ: Hợp tác xã; cơ sở sản xuất, kinh doanh muối.

e4) Điều kiện: Thu mua muối của diêm dân ở đồng muối Sa Huỳnh; có kế hoạch tổ chức khi thực hiện thu mua (*gồm: số lượng, thời gian và khái toán kinh phí*); có hợp đồng mua bán muối, được cơ quan thẩm quyền xác nhận; có Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

Điều 2. Trình tự, hồ sơ xét duyệt hưởng chính sách hỗ trợ

1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ được gửi đến Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, trong đó đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo từng nội dung chính sách hỗ trợ, đã

được nêu tại Điểm a4, b4, c4, d4, đ4 và e4 của Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ xem xét, tổng hợp hồ sơ, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến, gửi Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết, cụ thể cách thức thực hiện; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức cá nhân có liên quan, để thực hiện các nội dung được quy định trong Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII - Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBTV Quốc hội;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TTTU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và đại biểu QH bầu ở tỉnh;
- Các cơ quan giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện Đức Phổ;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân